DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 88709

SỐ 1034 NĂM THỨ MƯỜI MỘT MỖI SỐ 4 XU 丁丑年 二月初六日 NGÀY THỨ NĂM 18 MARS 1937

TIẾNG-DÂN

聲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN
Số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN HUE

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	6$00	[illegible]
Sáu tháng	3.20	4.50
Ba tháng	1.80	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương lượng trước.

Luật để bảo hộ dân, không phải để hại dân.

LUẬT VI-CẢNH

PHẢI CHĂNG LÀ LƯỚI BỦA DÂN QUÊ?

Từ có luật Hình - Hoàng - Việt ban bố, mà nhân dân nhiều người bị phạm về điều luật «vi cảnh» kẻ phạt 0$30, người phạt 0$60, kẻ phạt 1$50, người phạt 3$00, tiếng than van đã nhiều, nào bỏ quên thẻ thuế thân ở nhà, bị phạt; nào thả bò trâu ăn bên đường, bị phạt; nào đi tiêu đi tiện hay đi đường trái phép, bị phạt, dân quê động tý gì cũng bị phạt, nói chẳng hay cùng. Nhiều kẻ vì phạt, ôm mối khuất ức mà ngẩn cổ kêu không thấu đâu, phần đông cho là hào lý sanh sự, mượn điều luật nhất gì cũng được» ấy để bóc lột dân ngu, chớ bản ý chánh phủ tất không ngờ đến luật ấy trở làm lợi khí cho bọn thừa hành sanh sự khuấy nhiễu.

Ấy vậy mà ở một và nơi phủ huyện gần xem như đều buộc, bắt hương lý làm thế nào mà thu số phạt ấy cho nhiều. Hương lý đã thừa lệnh quan, tức là gặp gì cũng xưng là vi cảnh, rồi đây đến vợ chồng rầy nhau và trẻ con khóc lớn trong nhà... cũng viện được điều «vi cảnh» ấy mà dọa nạt, ai chịu mặn lạt thì thôi, không thì kéo tới nha phủ huyện là ngay cố chịu phạt, mà biết tránh thế nào!

Theo như hương lý thuộc hạt Tư-Nghĩa ngày 16 tháng giêng ta (26-2-37) đi hầu hiều ở nha về thuật lại, thì quan hiều: ngoài các sự cần yếu ra, duy có số bạc phạt «vi cảnh» khuyên các làng nên gia tâm mà thâu nạp cho kịp hạn! khỏi bị quan trên rầy la; vì số bạc phạt «vi cảnh», quan trên giao về phủ nha nào, đã có số nhứt định, làm thế nào mỗi tháng cũng phạt thâu số bạc về tội vi cảnh cho sung số đã định ấy. Ví dụ: ở Tư-Nghĩa năm trên mỗi tháng 12$00, mà năm nay (1937) mỗi tháng là 30$00. Nếu tháng nào không sung không được....

TIẾNG-DÂN một số trước có bài nói «người Nam với vấn đề trù tiền». Nay theo lời quan hiều trên thì điều luật «vi cảnh» này rõ là một phương pháp trù tiền của quan Nam ta rất là mới mẻ, mà các nhà chuyên môn lý tài Âu Tây, đầu nhà đại khoa học cũng không mộng tưởng đến!

Khoản phạt mà thành như ngạch thuế, dân quê ta có ai dám tự phụ là người chắc tránh được điều phạt ấy không? Mong chánh phủ soi xét. T. D.

CHUYỆN ĐỜI

Dao rạch nước

«Rút dao rạch nước nước vẫn chảy».

抽刀斷水水更流

Câu thi ông Lý-Bạch mà nhà thi hay truyền tụng, vì tả cái cảnh trước mắt mà ít ai để ý, mà không chỉ cảnh thi, việc trên đời cũng lắm chuyện giống như cách «rút dao rạch nước» ấy.

Chúng-Mai tôi muốn nói những chuyện chung quanh cuộc đại sứ Godard sang Đông-dương ta.

Đại sứ Godard vâng mạng lịnh chánh phủ chiến tuyến bình dân cùng quan tổng trưởng thuộc địa Moutet sang điều tra tình hình lao động ở xứ này. Chính ngày 1er-1-37 đại sứ bước chưn lên đất Saigon rồi sang Lào, ra Bắc-kỳ và trở vào Trung-kỳ. Đi đến đâu cũng được quần chúng hoan nghinh một cách nào nhiệt, nhứt là các giới thợ thuyền, nông dân cùng thiếu niên. nào đưa tờ nguyện vọng, nào kẻ đến yêu cầu, nào xin trực tiếp bày tỏ ý nguyện hoặc đại biểu cho từng đoàn thể, hoặc cá nhân. Kể những người mà đại sứ đã tiếp kiến cùng những tài liệu mà đại sứ đã thu lặt được, tưởng thuở nay người Pháp sang Đông-dương, chưa có lần nào được đầy đủ như lần này.

Nay đại sứ Godard xuống tàu về Pháp bữa 14 Mars, mang tài liệu ấy về bên bộ thuộc địa để nghiên cứu, nhân dân xứ này rất trông kết quả sau này, cái đó cố nhiên, mà ai nấy hiện đương trông chờ, không phải bàn nữa.

Duy có một vài điều sau khi đại sứ vừa lìa xứ này đã thấy xuất hiện mà phần đông lấy làm khó hiểu:

1) Trong những điều yêu cầu với đại sứ, thấy có điều «tự do ngôn luận» mà kể cuộc đón tiếp đại sứ Godard thì bạn đồng nghiệp báo «Travail» ngoài Bắc là sôi nổi hơn cả, mà sau ông Godard đi, thì ở xứ Trung kỳ, Nam triều đã có lịnh cấm tờ báo ấy không được lưu hành và tàng trữ.

2) Ở Hà-tịnh, có thầy thơ ký lục lộ làm việc gần 16 năm, cải đi nhiều nơi, sau làm việc kế toán sở nông giang đã trải nhiều công khó nhọc. Gần đây nhân chút việc gì đó bị chủ mắng và đuổi. Thầy ta lấy làm đau đớn, nghe đại sứ Godard là vị cứu tinh có thể gỡ mối oan khuất cho mình, hiện đi ngang Vinh đương tiếp khách ở tòa sứ Vinh, thầy ta đánh bạo làm đơn xin yết kiến.

Được vào bàn chuyện, thầy ta đưa đơn trong kể nỗi oan khuất của mình, đại sứ Godard, cầm viết viết mấy giòng:

«M. Tr D. est venu aujourd'hui à mon «audience et m'a exposé sa situation qui «me paraît digne d'intérêt et sur laquelle «j'estime qu'une enquête doit être faite»

«Vinh le 26 février 1937
ký tên: Godard»

Mấy giòng chữ của đại sứ Godard là đầy những giọng nhân đạo và công bình, nào dè đâu thầy ký kia vì cái đơn đó mà nghe thầy đã bị đuổi hẳn!

Đấy, vài chuyện trên đã chứng cớ thơ «rút dao rạch nước nước vẫn chảy» của nhà thi bá kia là hay, mà trên đời biết bao nhiêu chuyện giống cái cảnh «dao rạch nước» ấy.

Chúng-Mai

Một quan Tham bị kiện

Vừa rồi anh em làm việc tại sở Đạc điền Faifoo có đơn kiện ông Tăng-Ngung Tham tá ngạch Tòa Sứ coi về sở Đạc điền Faifoo.

Nghe nói trong đơn kiện có mấy khoản:

1) Ông T. Ngung (người Minh-hương Faifo) đem người bà con vào làm trong sở không phải thi hạch gì, và nhiều người xin vô làm phải chịu tiền.

2) Tiền lương và mandat gì theo lệ thì trên 10$ mới phải chịu 0$05 tembre. Nhưng lương và mandat của anh em sở Đạc điền dầu dưới số ấy cũng bị ông trừ tiền tembre.

3) Có người sở Đạc điền đã chết mà ông Ngung vẫn để tên đặng lãnh tiền.

Vụ những lạm này đã được quan Sứ Faifoo để ý tra xét, có hai quan chánh phó Công sứ, quan Tổng đốc Quảng-nam, quan Mật thám Faifo đến tại nơi tra xét. Ngày 13 Mars quan Sứ đã truyền cho M. Ngung không được đi làm nữa. Hiện M. Ngung đương nằm nhà chờ một cuộc điều tra khác có phái viên phủ Khâm sứ vào dự.

Ph. V.

CHUNG QUANH VỤ

Tương hạng điền thổ ở hạt Tuy-hòa (Phú-yên)

Về việc làm thông qui, tương hạng điền thổ ở Tuy hòa, trát quan phủ nguyên sức thế nào, đã có đăng đại thể vào T. D. số 1029, ngày 6-3-37 rồi. Sau cuộc giảng thuyết 25-2-37 của quan phủ mới, vì các xã có đơn kêu, nên ngày 27-2-37 quan Sứ đến phủ lỵ Tuy hòa hiểu thị lại, tổng lý được ổn thỏa. Cách vài ngày, tiếp tờ dịch sức số 711 ngày 4-3-37 của phủ đường Tuy hòa dịch công văn số 482 ngày 1-3-37 của Quí Trú Sứ thương tình đường Phú-yên như sau này:

«Sông-cầu, ngày 1er-3-37

«Quí Công-sứ Sông-cầu thương tình đường Phú-yên.

«Tôi xin thương giao theo đây bốn lá đơn lý hào các làng thuộc tổng Hòa đồng, Hòa bình, Hòa lộc, Hòa đa, xin quí tỉnh khẩn sức cho chúng nó rõ các lời tôi hiểu thị ở phủ lỵ Tuy hòa hôm 27 tháng 2 tây mới rồi rằng:

«1) Chỉ các ruộng đất ăn nước dẫn thủy mới tương hạng hoặc ruộng đất có thể nhờ các mương nước nhà nước làm đến ngay mà hưởng thủy lợi thì các ruộng đất này cũng phải tương hạng như là lấy được nước dẫn thủy vậy, (trong vài làng vì điền hộ không chịu đào tiểu cừ, nên không dùng tới các lù mương sở Lục lộ đã đặt sẵn cho điền hộ lấy nước).

«2) Chỗ nào đã đạc điền và phát trích lục rồi thì diện tích đánh thuế đều theo sổ đạc điền. Còn các làng khác thì chiếu theo địa bộ của làng.

«Lại tôi nói rõ thêm rằng: về phần các ruộng đất đạc điền, không tương hạng, thì chiếu theo đạc điền.

3) Ruộng đất nào phóng thủy được đều phải tương hạng.

«4) Chỗ nào hiện ủng thủy thì miễn tương hạng.

«Tôi hạn cho 10 ngày để xét làm và nộp thông qui cho phủ.

«Nếu đã hiểu rõ như vậy mà chỗ nào điền hộ còn lôi thôi nữa thì sẽ nghĩ phạt và buộc phải sức đóng nước chỗ ấy lại.

«Xin quí tỉnh thông hiểu nhắc lại cho mọi người đều biết rằng nhà nước từ năm 1923 đã tốn 3 triệu đồng bạc để điền hộ được có nước mà làm hai mùa tốt và giá lúa nay đã cao, cũng đủ cho quan trên sức tương hạng điền thổ hưởng được thủy lợi, huống chi sự tương hạng năm 1937 là chỉ mới bước nhẹ nhứt.

«Về huyện Sơn hòa các vùng ẩn nước cũng chiếu theo lời hiểu thị đó.

«Ký tên Fugier Garrel»

Rõ chuyện sao đâng

ÔNG GODARD TỪ GIÃ ĐÔNG-DƯƠNG

Qua Đông dương mấy lúc, sau khi thăm các xứ, thì ngày 13 Mars, Đại sứ Godard đã đáp tàu «Félix Roussel» về Pháp.

Dân Đông-dương vẫn chờ xem chính phủ Bình-dân có nhờ cái ơn gì sau cuộc quan sát của Đại sứ lao động.

Cuộc nội loạn ở Tây-ban-nha

QUÂN SỰ

Saragosse, 11-3 — Theo tin của đại doanh loạn quân, thì quân Chánh phủ phải rút lui trên mặt trận Guadalajara. Loạn quân quyết vây kín kinh thành Madrid. Hiện chỉ còn có năm chục cây số giữa Guadalajara và Arganda nữa, là đủng kín vòng bao vây Madrid.

Salamanque, 11-3 — Theo tin ở trên mặt trận Madrid mới đến, thì loạn quân lại chiếm được hai làng Trihujueque và Rebollosa mà tiến thêm được 17 cây số trên mặt Guadalajara.

Salamanque, 13-3 — Loạn quân lại tiến đến nơi mà có thể nhìn thấy các chót nhà thờ cũng sung điện cả ở Guadalajara.

Madrid, 11-3 — Hội đồng phòng vệ Madrid tuyên bố rằng quân Chánh phủ sau khi kéo lui, đã lấy lại được một phần đất mất.

Theo phóng viên thông tấn *Havas* thì cuộc chiến thắng của loạn quân trong bốn ngày sau thật là không ngờ.

CÁC BÁO PHÁP ĐỒNG THANH NÓI QUYẾT RẰNG KINH THÀNH MADRID SẼ THẤT THỦ

Paris, 10-3 — Xét tình hình quân sự ở Tây ban nha theo các tin tức gần đây các báo Pháp tuyên bố rằng còn không bao lâu nữa loạn quân sẽ chiếm kinh thành Madrid. Có đôi tờ báo lại lớn tiếng kêu gào Chánh phủ Pháp đổi thái độ đối với Chánh phủ Burgos (tức chánh phủ loạn quân).

Như trong báo «Matin», nghị viên Beaugitte, hội trưởng hội đồng lục quân ở Hạ nghị viện, yêu cầu chánh phủ mau mau định thái độ đối với Tây ban nha, vì cuộc nội loạn sẽ kết liễu sau khi kinh thành Madrid bị thất thủ.

Ông ấy tuyên bố rằng Chánh phủ phải giao thiệp với Chánh phủ Burgos ngay từ bây giờ để tránh sự xung đột trên biên giới Pháp — Tây ban nha ở núi Pyrénées. Sau khi kinh thành Madrid bị thất thủ, thì thế nào quân cọng sản cũng do ngả ấy mà trốn thoát.

Ông ấy khuyên nên đưa thêm binh lính đến giữ biên giới ấy không cho ai vượt qua.

NHƯNG THỦ TƯỚNG LARGO CABALLERO LẠI TUYÊN BỐ NHỨT ĐỊNH KHÔNG THUA

Paris, 11-3 — Trả lời cho phóng viên báo «Temps» đến phỏng vấn, Thủ tướng chánh phủ Madrid, ông Caballero, tuyên bố: *«Chúng tôi sẽ chiến đấu đến kỳ cùng, dùng đủ các binh khí, không kể lợi hại sau này ra sao hết».*

Ông lại cải chánh các tin có sự khủng hoảng trong quân đội của chánh phủ và nói

(Xem qua trang 3 cột 2)

VĂN-VĂN

Gái quê ra học ở thành phố

Bài thi này của Phùng-ngọc-Tường, một gia nhân hiện thời nước Tàu, đề là «nữ học sanh», trong tả một cô gái quê ra thành phố mà người Tàu cho là bài thi tả thực «nhập cảnh bình dân cùng phong khí «ma đăng» rất giỏi, vẽ ra một bức tranh truyền thần. Xin dịch ra quốc văn gọi là một chút lễ trong rừng thi mới:

«Cô gái con nhà nông,
Cần kiệm theo lối cổ.
Đã tốt nghiệp trung đẳng,
Ra học trường lớn ở thành phố.
Các bạn đồng học đua tân thời,
Son phấn dần sáp lòe ngất đời.
Kiểu mặc kiểu chơi chưng đủ «mốt».
Áo chật kỳ-bào giày cao gót,
Phong khí «ma đăng» truyền nhiễm mau.
Gái quê không lâu học được nổi!
Viết thư về nhà thưa cùng cha:
Học phí thành phố cao xấp ba,
Nưở cha thăng gởi mười đồng nữa..
Cha được thơ con ngồi thở ra:
«Năm nay mùa mất tiệt.
«Trong nhà gạo đã kiệt,
«Nợ nần chất như non.
«Xâu thuế lại thúc riết!
«Nhà ta chỉ có chút gái yêu,
«Dẫu túng thế nào cũng phải chiều.
Ngó quanh ngó quẩn tiền đâu có,
Còn một con trâu đem bán liều.
Bán được mười đồng, y số gởi.
Cô được món tiền mừng khấp khởi,
Mua giày cao gót cho vừa chưn,
Cặp nhau cùng bạn chiều đi nhởi.
Trên đường lót gạch đi lành chanh,
Bước cao bước thấp nghe gập ghềnh.
Vì đi chưa quen lảo da cẳng,
Dạo chơi vài bửa chưa sưng kềnh!
Trở về nhà quê viếng cảnh cũ,
Thấy cha cuốc ruộng bộ nhọc khổ.
Hỏi cha: Sao không bắt trâu cày?
Cha rằng: trâu bán, cha làm thay!

X. dịch

Thầy Thừa phải lộng quá!

Ở phủ xa tòa tỉnh, bọn thừa hành có kẻ lộng quyền hiếp dân. Lời kêu của dân Đại lộc (Quảng nam) dưới này là một. Bản báo xin cung tài liệu cho quan trên xét

L. T. S.

* * *

Ở nha Đại lộc, thầy thừa phái Ng. q. X. sinh sự nhiều dân, nhứt là việc gì mà thầy dụng ý thì lấy cung khi quan Huyện đi vắng; có người vì thấy tờ cung không y như lời mình nói, không chịu ký, thầy lại thông đồng với tên lính lệ Dương-Chuẩn (coi trường giam) bắt người ta giam đôi ngày (như giam Trương-Dương làng Hà dục, Nguyễn-Nhứt làng Phương Thái v. v.).

Thuế chợ, Tỉnh, Tòa sức nạp từng quí (3 tháng 1 lần) mà thầy bắt các người trưng chợ phải nạp tháng một, cứ 10$ lấy 2 giác bạc tem; Nhiều người buôn lo thơ trên sạp tre dựa lề đường, thầy cũng ép bắt nạp ba tăng, có người vì bắt cao quá, nói lại thì bị tát tai (đánh thị Chánh Quế ở Hà nha).

Đinh điền cứ lấy mỗi xã nhỏ 5, 7 hào, làng lớn 1$00, làm thông qui lấy của các tổng 4, 5 đồng, cấp bằng hương chức cứ mỗi cái niết lấy 1$00. Trong hạt có đám chay đám hội nào thầy cũng mò tới coi, chọc ghẹo người, mắng nhiếc bỉ thử, lại trở đánh dân canh. Ban đêm mặc cái quần đùi đen, cái áo cụt lồ đen, cầm cây baton đi rảo ngoài đường, người nào gặp không chào hỏi thì bị đánh.

Tổng lý hạt Đại lộc chỉ than phiền mà không kêu ca, là vì năm trên kiện viên Lại H. mà nhiều người bị lụy. Người ta nói quan huyện là người hiền lành vô sự, nhưng cái thủ đoạn của Thừa X. ngài không rõ hết.

Ngày tháng 11 năm ngoái, các tổng có tờ bẩm về việc sách thâu bạc đinh điền, tiền sửa trích lục, cấp bằng hương chức, thì mấy việc ấy quan đã thâu lại, không cho thầy làm nữa.

Thầy có tánh làm bạo hay ép người vào xóng rồi bạt tai và đá đạp... Năm ngoái ngày nọ vào trường hát Hà nha coi hát, thầy gây việc rồi xách ghế đánh Lê-Thiện, Nguyễn-Khôi; mồng 2 tết năm ngoái vào rạp bài chòi, đánh cửu Phong, cửu Chi làng Đông lâm, sau quan Huyện tỉnh lỵ làm án Phong và Chi, ra bộ Tư pháp tha bọn ấy, trong tờ bố có câu 未聞民尤而苛責於官者 mà thầy có chừa đâu. Hiện dân Đại lộc đều than thầm về thủ đoạn người thừa phái ấy. Mong quan trên soi xét...

X.

Lại bài dật sử của cụ Đặng-thai-Sơn cùng bài thi quốc văn

Sau bài «Văn pháp truyện kiều» đăng số tết Tiếng-Dân vừa rồi, có được nhiều bài của độc giả thuật khoảng đời tân học và mười mấy năm côn-lôn của cụ, trong có một vài chuyện thú tỏ ra đời cụ trừ văn học và khi tiết ra, cái gì cũng vụng hết sức:

Ở trong tù, bọn quốc sự phạm (tại quan to) được làm việc nhẹ như đan chiếu, thắt ghế, với mây v. v. cụ chỉ nhờ anh em làm hộ, chớ cụ làm chả nên hình, vì người gầy sức yếu mà hình vóc không được một năm. Sau được ra ngoài với năm buôn bán, anh em phải tự mưu sinh, cùng nấu cơm mà ăn, rồi bữa nào mắc việc không nấu được là cụ nhịn đói, vì cụ đã thử nấu nồi cơm mà không chín. Đến ra sở làm ruộng, cụ không biết cày cấy gặt hái chi cả, lãnh phần dắc trâu, song trâu cứ ăn phá luôn. Có ông cử Nguyễn-đình-Quản (Quảng-ngãi), cùng một vài anh em làm giúp cho cụ, để cụ giảng lịch sử và nói chuyện sách mới cho nghe là sướng tai.

Năm nọ cụ bị phải đi nằm bãi bắt đồi mồi và bắt vích với bọn tù khác, khi đó cụ mới được lực phải làm việc, nhưng rồi cực cũng nhờ người khác.

Nguyên ở Côn-lôn có mấy hòn đảo đứng lẻ ngoài biển, thường con vích và đồi mồi hay lên bãi vắng ấy mà đẻ. Thường năm từ tháng 2 đến tháng 7 là mùa nó lên bãi đẻ. Quan ở đảo có cắt mỗi hòn 2 người tù sang nằm đó chờ nó lên thì lật bắt (đồi mồi và vích hễ lật ngửa là nằm chịu đó không đi được) khi đi có phát gạo, mắm muối đủ 15 ngày, hết 15 ngày thì có xà lúp đem lương thực sang mà chở vích, đồi mồi đã lật được đem về. Xâu ấy thong thả, song thường chọn tù gần mãn và người không có tư cách «trốn».

Cụ phải đi cái xâu ấy năm riêng một hòn bãi nọ với một người tù lục tỉnh, nói phải, người tù ấy cũng tử tế, cụ chỉ xuất thuốc cho người kia hút còn cụ ở dưng, vì không khi nào lật nổi con vích! Cụ có bài thi:

Mài son rèn sắt giữa côn-lôn,
Vẫn chả già gì cũng chả non.
Dắc chẳng đặng trâu, từng về ruộng
Lật không nổi vích, cũng nằm hòn.
Đợi bằng chấm muối cơm hai bữa,
Lá cát thay chè nước một lon.
Gẫm bóng dưới trăng ngồi thử nghĩ,
Dọc ngang trời bể chút con con.

B. V. thuật

Vì nghèo khổ mà tự tử chăng?

QUẢNG-NGÃI. — Chiều ngày 27 tháng giêng ta (9-3-37) Hương bộ Sâm ở làng Phú Hòa, tổng Tịnh Hòa, phủ Sơn Tịnh, nhơn lúc vợ con đi vắng, ở nhà một mình, bèn lấy giây thắt cổ chết! Khi vợ con hay, do hương lý cử tại báo quan, quan phủ bẩm Tỉnh, xin quan đốc nhà thương về khám nghiệm. Sớm ngày 10-3-37 quan đốc và quan phủ về khám, có mổ tử thi lấy một ít ruột gan đem về xét nghiệm, và cho thân nhơn nhận chôn.

Theo lời bà nói: Hương Sâm năm nay 44 tuổi, trước có đi làm ăn ở trong Nam; từ khi về nhà hơn 5, 6 năm, làm ăn vất vả cực khổ mà cũng vẫn nghèo túng, thường nói với vợ: «Cực khổ thế này, không muốn sống..», tưởng ông nói thế, ngờ đâu lại tự tử thiệt!

C. b. Kh.

https://tieulun.hopto.org

Một bức thư gởi cho bạn ở xứ ngoài

Anh Tùng,

Cái ngày mà tôi với anh ra bến xe, anh bước lên chiếc camions đi Nha-trang vào Nam, xe bắt đầu mở máy chạy, 2 ta từ biệt nhau bằng câu chúc mạnh khoẻ, anh có khuyên tôi nên học theo anh Bao, anh Bao người đứng đắn.

Xa rứ nay đã tám năm qua! Câu anh dặn tôi còn nhớ.

Anh đi, anh đi tìm một cảnh sống tự do ở ngoài xã hội xứ nầy, tức là anh có ý tìm cảnh sống thong thả và dễ dàng hơn.

Còn tôi, tôi ở lại chịu những nỗi khổ của sự sống khó, nào chế độ gia đình bắt buộc, nào xã hội khốc hại với những người đói khổ nghèo nàn như tôi!

Đã vài lần được thơ anh mà buồn không muốn trả lời.

Ngày nay là ngày anh Bao rước sắc cửu phẩm, tôi sực nhớ đến câu anh dặn tôi, tính ra anh em xa cách nhau đã 8 năm trời, nên viết bức thư nầy cho anh.

Trong khoảng tám năm trời, tôi sống với cõi đời vất vả nghèo nàn, và tôi lại nhớ đến câu nói anh lúc đi «tôi hy vọng ở thanh niên ở vùng mình lắm, mà nhất là anh Bao đáng làm người hướng đạo cho chúng ta», tôi cũng đồng ý như anh, tí ra chúng ta hi vọng bao nhiêu lại thất vọng bấy nhiêu!

Nếu anh xem bức thơ nầy, chắc anh hẵy tự có câu hỏi, tự hỏi sao anh Bao... nhưng anh hãy rán xem nốt sẽ thấy nhân cách thanh niên ở vùng mình, cả nhân cách của anh Bao.

Lúc ở trường học về, chúng đã học ngay cách lòe loẹt rồi dòm chức lý hương. Ban ngày chưng diện mồi nầy mồi nọ, đi rông rồi tối lại rượu chè trai gái, vào sòng cờ bạc, để làm kế sinh nhai. Thừa lúc trong làng khuyết ngũ hương lý trưởng, là chúng tranh dành vận động đút lót cửa nầy cửa khác cho được chút danh bác lý, cựu hương, đã cho là vinh dự lắm rồi. Ôi vinh dự!

Anh Bao, tôi nhắc đến, tôi vẫn cười thầm và lấy làm xấu hổ với mấy câu chúng ta thường phô ngày trước: nào yêu nhân loại, yêu hạng lao động, yêu nước.

Hiện ngày nay anh Bao, cái người thanh niên mà chúng ta khen tặng trước, thành người có thế lực trong làng: với cái bằng primaire. Bao được dự cả lý trưởng thắng số; Bao thành bác lý, bác lý vài năm, nay đã có phẩm hàm, vì bác lý rành ngọn «hối», bác lý bóc lột bát cơm của dân nghèo trong làng mà đổi được vinh dự đó!

Anh Bao, à quên thầy cửu, đã lấy hột mồ hôi giọt nước mắt của đám dân nghèo mà xây thành một tòa nhà ngói đồ sộ nguy nga! nay lại cùng mừng cửu phẩm!

Một ngày kia tôi gặp thầy cửu là anh Bao của chúng ta khi xưa. Thầy nói: «tôi biết làm trai phải trả nợ trai, mà tôi đây đã trả xong nợ, còn các anh thì lông chông quá!» Rồi thầy cửu có ý khinh rẻ mà thương thay cho số phận bọn mình, ôi! hai tiếng «nợ trai» nghe sao nó ngượng ngạo đó?

Anh Tùng, anh ở ngoài thế giới xa xăm, anh không biết không nghe, nếu khi anh về anh sẽ nghe những giọng phô: «thương nước yêu nòi» nhiều lắm, nhưng rút cuộc chỉ ở chót lưỡi đầu môi và luồn cúi ban đêm, lên mặt ban ngày với chút danh tước hão!

Anh Tùng, anh có hưởng thú tự do thế nào tôi không rõ, còn tôi sống với cái xã hội đầy dẫy mâu thuẫn chung quanh những đám dân lao động đói rách, khổ sở muôn phần!

Song tôi vẫn rán hoạt động, nuôi mối lạc quan để sống, sống để xem những lớp tuồng ác nghiệt dã dối của cái xã hội bất lương nó diễn qua lại trước mắt, để nghe những tiếng vui cười của bọn thượng lưu, tiếng than khóc của đám dân nghèo khổ dốt nát bị bọn quyền hành bóc lột.

Tôi xin nhắc lại một lần nữa là tôi vẫn lạc quan phấn đấu để sống, sống theo cái định kiến của chúng ta.

Tôi chúc mừng anh mạnh khoẻ sống để một ngày kia sẽ gặp nhau bắt tay cười.

À quên, dưới Chánh phủ bình dân Pháp, ở xứ ta đã có ban hành một ti luật lao-động, có lẽ ở xứ anh sống đó, đã thi hành lâu rồi chăng?

Người bạn thân yêu của anh

VĂN-BẠC

Phú-Yên

Mượn xe đạp, rồi dông mất!

QUẢNG-NGÃI. — Mấy tháng nay, tại hiệu An-thành-Hưng, phường Nam-lộ, thành phố Quảng-ngãi, thấy có mấy người Bắc là Trịnh-minh-Điệu, Trịnh-minh-Dục và Phạm-thúc-Liệu thuê ở, thường ngày thấy đi làm và nghề đạo diễn, xem ăn bận rất sang, và vẫn thường hay thuê xe đạp của ông Lê-thiện-Tư là người chủ cho thuê xe đạp cũng ở phố cửa Tây, phường Nam lộ, sớm đi tối về trả xe.

Ngày 26-2-36, cũng như lệ thường Liệu và Dục đến ông Tư thuê một cây xe máy hiệu «Oluxe» sơn màu xanh đậm: số sườn 35004, cỡi đi, tối không thấy đem trả, chờ mãi mấy hôm, cũng bặt tin. Ông Tư đến hiệu An-thành-Hưng hỏi, thì chủ hiệu nói từ ngày 26-2-37 đến nay, mấy người thuê phố bỏ đi đâu mất, mà tiền thuê phố còn thiếu cũng chưa trả, chủ phố đã có đơn trình sở Cẩm đến khám xét và đóng cửa. Tư nghe thế biết là bị chúng đánh lừa lấy mất xe, nên ngày 4-3-37 có đơn kêu bằng với quan bang tá.

Cứ trông vỏ ngoài là bị lừa gạt, mà thấy lắm kẻ bị lừa luôn!

L. b Kh.

THƠ TÍN

Cùng Ô. Ngô-đình-Kiểm Tập-an, Quảng-ngãi

Được mandat 3$00 rồi, khi nào có nhịp tiện, ông gởi cho 2$ nữa.

Ô. Trương-cảnh-Ngôn Tourane

Được mandat 5$00 ông trả tiền báo đến 10 8 36.

Ô. Võ-thiều-Trinh, Quảng-ngãi

Được mandat 5$00 ông trả tiền báo đến 15 12-37.

Ô. Nguyễn-đình-Sum, ở Đa-tài, Bình-định

Bản báo không tiếp được mandat có lẽ thất lạc chăng? Ông tới nhà giây thép mà hỏi lại. Báo vẫn gởi luôn. Xin ông gởi ra 0$51 bằng tem thơ, sẽ gởi quyển Hộ-luật vào.

Ô. Đặng-doãn-Hóa, Xuân-dục, Quảng-ninh, Quảng-bình

Được thơ ông, rất cảm thạnh tình, song 2$00 thì có thể gởi cho ông ở tháng báo; được mandat, sẽ gởi báo.

Ô. Nguyễn-an-Định Poste Cacba

Được thơ ông nói chuyện quyển sách ông soạn, vậy ông muốn in hay đăng báo hay muốn gì?... Chưa biết nội dung quyển sách và ý muốn ông thế nào, không biết sao mà trả lời. T. D

VIỆC TRONG NƯỚC

Lại cũng mê tín

THỪA-THIÊN. — Tại xóm Sơn điền, làng Dương xuân thượng, huyện Hương thủy, có tên Nguyễn Tường thường kêu là Năm Hời, con ông kinh Hựu năm trước đã phải bệnh điên nhờ thuốc thang bớt đi.

Gần đây tên ấy lại phát điên lại, có chìu dữ hơn trước, như mới đây đánh Cai hai, đòi chém Trương Dực, quăng đồ hư đồ và đòi đốt nhà ông Phó An, chưởi bới nhà Hộ Phong, Tôn Mãi và bà Cả Phần v. v., Có nhiều nhà sợ phải đóng cửa, láng giềng cũng sợ mà thủ không muốn can thiệp, còn chức việc làng cũng cứ để vậy, không bắt đem đi bệnh viện.

Những người bà con cứ nói là vì mồ mả, cứ lo cúng quảy và định đi dời mả., thật là mê tín vô nghĩa.

P. V.

Nỗi thống khổ của dân phu hạt Như xuân

THANH-HÓA. — Từ ngày chính phủ cho phép đắp con đường Như xuân — Bái Thượng, dân trong hạt, nhất là về hạt Giải Trại, tổng Hạ Thưởng, châu Như xuân bị trăm điều cực khổ về sự phu dài và tạp dịch.

Từ Giải Trại lên đến nơi làm, phải đi mất hai ngày. Trong hai ngày đó, người phu phải đi cho nhanh để kịp ngày làm. Lên đến nơi, sức đã kiệt rồi, còn đâu mà làm việc cả đá đắp đường nữa! Không may khi trong mình yếu bị khi lam chướng sinh bệnh tật, ít hôm lại phải kéo gót trong hai ngày về cho đến làng quê! Thế là trong mấy ngày lấy tiếng đi phu cho nhà nước, mà dân phu đã phải mất thêm 4 ngày đi và về.

Vì những cảnh đáng thương ấy, vậy xin nhà nước cho một trong hai điều sau nầy:

1) Mỗi người phu phải đi làm mấy ngày nhứt định trong tháng.

2) Hay là: Phu các làng xa, cho phép góp mỗi người ít tiền (trừ trong số phí tổn mấy ngày đi phu) Số tiền ấy sẽ do lý trưởng sở tại đệ nộp lên quan Đại lý để lấy đó mà thuê dân trong mấy làng lân cận.

Mong quan trên xét nỗi khổ đó mà châm chước cho.

Người rõ chuyện

Phúc hay họa?

(Ô-tô đâm chết người)

Ngày 4-3-37 một chiếc ô-tô chạy từ Vinh ra gần đến chợ Cồng (Tĩnh gia), đè một bà già (cũng từ trong đi ra, không rõ tên) chết ngay lập tức. Nghe đâu chiếc xe ấy là của mấy bà tư bản ở ngoài Bắc vào lễ cầu phúc ở đền Côn (Nghệ an) về. «Phúc» chưa thấy đâu mà «họa» đã thấy trước mắt. Tội thay cho bà già chết oan kia!

Kiến nhân dự

Chuyện cử lý trưởng

QUẢNG-NAM. — Làng Hiền Lọc, phủ Thăng bình, hai năm nay khuyết lý trưởng, do Phạm Cơ quyền triện.

Ngày tháng 6 ta năm ngoái, quan sức ai có tư cách thì đầu đơn ứng cử. Có 7 người ứng cử (Ng. Trường, Lê Nguyên, Trần Hàm, Phan Vinh, Phan Các, Phan Giáo và Phạm Cơ). lại có Nguyễn Thảo 20 tuổi, vì cập cách, bị bác. Quan đòi 7 người xuống nha hạch, rồi bác 3 người nữa, còn 4: Ng. Trường, Lê Nguyên, Phan Các Phan Vinh, mà cho không hay biết gì cả.

Đến ngày mồng 2 tháng chạp (14-1-37), quan mới sức trát cho dân xã hay đã xét được 4 người ấy, và sức đến ngày 13 (25-1-37) đầu tiêm.

Trát sức về, quyền lý trưởng Phạm Cơ thông đồng cùng hương chức và Nguyễn Trường ỉm mất trát ấy, dụ dân ký cho Ng. Trường thắng. Đến ngày mồng 10 (22-1-37) mới cho hương chức đi mời các viên hào. qua ngày 11 mới cho dân hay.

Theo lệ đầu tiêm lý trưởng, thì niêm yết trước 10 ngày cho dân hay, mà Phạm Cơ cố để đến ngày 13 (ngày đầu tiêm) chánh phó tổng hội tại hương hội mới niêm yết. Vì vậy dân có đơn kêu bắt 4 người ứng cử ấy, và chỉ trích quyền lý trưởng Cơ, không chịu bỏ tiêm. Nhưng quan bảo cứ đầu tiêm, ai trúng sẽ xét cho kêu 15 ngày sau.

Dân phải vâng lịnh miễn cưỡng làm sai sẵn chỗ thăm, thì Nguyễn Trường đắc cử.

Phan Hậu và Trần Hàm có đơn kêu Phủ Tỉnh, Tòa, mà không thấy xét xử, dân lấy làm bất mãn.

Rõ chuyện

Lời than của viên dịch các trạm

Gần đây nhân viên các giới, đã được nhà nước cho họ ăn thêm 10, 15 phần trăm, còn đội trạm, tá dịch cho đến trạm phu cũng đồng là người làm việc, lại làm việc một năm suốt 12 tháng, chúa nhựt đến các ngày lễ lớn như tết mà cũng không được nghỉ. So với các giới, bọn nầy làm việc nhiều hơn, mà không được hưởng cái ơn trên, họ lấy làm than phiền. Mong quan trên xét.

Trạm dịch lai cảo

Lê thầy tổng về cuộc hát để mở thêm trường học

QUẢNG-NGÃI. — Ở làng Nam bình, tổng Bình thượng, phủ Bình sơn, nhơn quan trên cho phép tổ chức cuộc hát giúp mở thêm lớp trường làng trong khoảng ba ngày 16, 17, 18 tháng giêng. Bọn ba ngày hát, số tiền được ít, bọn tổ chức có xin quan Phủ cho thêm đêm 19, quan cho phép, nhưng có thầy chánh tổng Nguyễn Lượng đến kêu lý trưởng đem lời khó khăn để đòi lễ, sinh ưm bắt lỗi các ai, rốt cục phải lót thầy chánh ba đồng (3$00) cho xuôi việc.

Xem bản kiệt trình lên quan phủ:

Số vé bán được 150$00.

Chuẩn các khoản tiền phí:

Tiền công bọn hát	[illegible]
Tiền xe khứ hồi bọn hát	3.00
Tiền phí lệ xin đơn	2.00
Tiền giấy tuyệt	0.60
Tiền phí rao bảng	1.00
Tiền làm rạp hát	2.00
Tiền thưởng ngoại bọn hát	2.50
Tiền chánh tổng Ng. Lượng đòi lễ	3.00
Tiền chất tường lại cho làng	3.00
Tiền dầu đèn	1.00
Tiền dọn rạp	0.67
Cộng	84$67

(Xem qua trang 3 nội)

Quanh chuyện tư ích

PHÚ-YÊN. — Làng Phước-thuận, tổng Sơn-bình, huyện Sơn-hòa, trong làng có con đàng từ khoảng cây số 51 đi xuống suối Thôn, giáp làng Tịnh-sơn, bề dài 5 cây số, nhơn dân đi xuống chợ Cang-sơn cũng đi nẻo việt quan, sớm đi tối về... Nay con đàng đó bỏ lu lấp rậm rợp, sơn thú ẩn núp rất nguy hiểm cho người qua lại. Năm nào lý trưởng cũng bắt dân đem bạc tư ích nạp, mỗi tên dân trăng 0$80, bạc đó đem nạp tại chánh tổng Sơn-bình, không biết đem làm việc gì mà đường không thấy sửa. Năm nay, lý trưởng bắt dân chúng tôi làm tờ tình nguyện chịu nạp thục bạc tư ích, lại làm tờ tình nguyện với tổng bắt dân tư ích số ra làm con đàng 153, xa cách làng chúng tôi năm làng, rất là phiền khổ, mà con đàng công hương trong làng thì bỏ hư.

Quan Khâm-sứ vừa rồi ra tờ thông sức gắt gao và minh bạch, mà nay tư ích lôi thôi như thế, chắc ngài không bỏ qua.

Mong quan trên xét cho.

DÂN

HỘI CHỢ HUẾ 1937

Năm nay hiệu bán máy vô tuyến điện PHILIPS RADIO được độc-quyền làm quảng-cáo cho các nhà buôn bằng máy truyền-thanh PHILIPS trong hội-chợ.

Các nhà kỳ nghệ và nhà buôn nên hỏi cách thức tại:

SOCIÉTÉ COMMERCIALE ANNAM — LAOS à HUÉ

XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Cuộc xổ số Đông-Pháp phát-hành lần thứ I, về năm 1937, cả thảy 900.000 vé, mỗi vé 1 đồng, chia làm 3 série: Lào, Cao-man và Trung-kỳ, mỗi série 300.000 vé. Nơi xổ định ở Hanoi theo ngày sau nầy:

7 Mars, 25 Avril, 13 Juin 1937

NHỮNG LOTS:

1 lot	6.000$	6.000$
1 »	4.000.	4.000
10 »	1.000.	10.000
100 »	100.	10.000
600 »	50.	30.000
6.000 »	10.	60.000
6.712 lots		120.000$

Liền sau khi xổ série Trung-kỳ sẽ xổ 5 số lớn:

1 lot	100.000$
1 »	40.000
1 »	20.000
2 »	10.000

Vé nầy đã bán ở các công sở, các nhà đại-lý như trước

NHÀ THUỐC VÕ-VĂN-VÂN

DANH TIẾNG NHỨT ĐÔNG-PHÁP!!!

HO! HO! con nít ho, người lớn ho, đàn ông ho, đàn bà ho mà chỉ dùng một thứ thuốc thì chẳng những thiệt hại cho người bịnh mà còn phải «tiền mất tật mang» là khác nữa. Ông VÕ-VĂN-VÂN, đồng-bào đã từng nghe danh tiếng có phát minh sáu thứ thuốc ho rất hiệu nghiệm, phù hạp với chứng bịnh từng người:

NHI KHOA CHỈ KHÁI TÁN. — Trị ho con nít.
BỔ PHẾ CHỈ KHÁI TÁN. — Bất luận đàn ông hay đàn bà vị tim yếu, phổi nóng, ho từ mười ngày sắp xuống.
PHỤ KHOA ĐIỀU HUYẾT CHỈ KHÁI HOÀN. — Trị về đàn bà hoặc kinh huyết không đều, hoặc bởi hậu sản mà ho.
NAM KHOA BỔ KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN. — Trị về đàn ông ho, tỳ phế khí suy mà sanh ra ho.
LỤC LONG THANH PHẾ HOÀN. — Trị các chứng phổi khô, rang tức ngực, ho không đàm.
ĐỒNG GIAO BẮC BỬU HOÀN. — Trị các chứng ho ra máu, thổ huyết, lạc huyết, ho máu vương theo đàm.
Sáu thứ thuốc ho kể trên đây, nếu chứng ho nào uống theo thuốc nấy thì bịnh ho hết dứt, sức lực trở lại như xưa.

VÕ-VĂN-VÂN

Tổng-cuộc — Thủ-dầu-một
Các chi cuộc: HUẾ — TOURANE — QUINHON — SAIGON — HANOI — HAIPHONG — và trên 2000 đại-lý.

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$60

Nhà thuốc PHẠM-DOÃN-ĐIỀM Tourane

VIỆC TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 1)

Trừ tiền phí tổn tất cả 64$57, cò tiền còn thừa lại được 65$43.

Xem khoản tiền phí trên, thấy có khoản chỉ thấy chánh ..., dân 32 ai cũng cho là món quà rất thảo, vì thấy chỉ nói khó đã vái cầu, chớ có công lao gì trong cuộc này đâu!

Tâm cười

Lời kêu của dân Tuy phước

1) *Phòng nạn phá thu*

BÌNH-ĐỊNH. — Mùa thuế đinh điền năm ngoái, quan tổng đốc có lòng định trừ mỗi tệ phá thu, có người đi đò nói các trường thân thuế, trong lý hương có ý kiêng sợ, duy có làng Lộc thương có phá thu như thường, bổ một đến hỏ động cho rồi thuế, tốt phải tốn 2, 3 ngày, đi 4 5 lần, dân rất lấy làm khổ. Mùa thuế đến đây, mong quan trên lưu ý.

2 *Nước mặn vào ruộng*

Trường thường mấy thôn hải hạt, nhứt là miền tổng Quảng nghiệp, các thôn kế cận bờ nước mặn, các người giữ bờ hưởng được Hoa lợi tôm cá và nghề đơm cũng tôm cò, phá bờ nước mặn vào ruộng rất hại. Nay xin quan trên sức cho lợi này đề vô sổ công hương, còn mấy người giữ bờ ăn ruộng thế lại, vì gái nạn đào bờ trộm, cho nước vô đồng thì ruộng phải bỏ góa, hễ giữ bờ được lợi tôm cá mà điền chủ bị hại.

Bạch đinh

Lý trưởng nhũng lạm

PHÚ-YÊN. — Làng Tây-phú, tổng Hòa-tường, phủ Tuy-hòa, lý trưởng Trần-Thạc làm nhiều điều nhũng lạm, dưới này theo lời kêu ca của dân làng ấy:

«Nguyên làng chúng tôi, về ấp Mỹ-hòa có 2 sào lương bằng lưu trữ, tiền lớn, chủ trái nhiều. Trong 2 sào là của ấp và của đình tự Tổng cộng 2 món của đó, vừa tiền vừa lúa (tiền lúa còn lại, cho vay, cho mướn ruộng, cho vịt ăn đồng ..) mỗi năm là:

1) **Của ấp** a) tiền 1701 quan; b) lúa 6439 phương (mỗi phương 5 gia).

2) **Của đình** a) tiền 125 quan; b) lúa 1096 phương 4 gia

3) **Tiền lạc túc:** 140 quan.

«Mấy lớp lý trưởng trước đều có sách tính, có chứa việc cai quản tiền chuẩn thân góp có ghi vào sách tịch rõ ràng, hội đồng hào cựu ký chỉ, rồi phân phát mỗi phái chấp một bản.

Từ khi lý trưởng Trần-Thạc lên làm đến nay, cậy quyền anh trưởng trong làng, làm nhiều điều quấy nhiễu:

1) **Của làng** *tự lạm tiêu.* — Cả tiền lúa của làng tự hoa lấm một mình để công vi tư, chẳng với các nhà hào cường giấu sổ, phó đồng chia tay nhau chẳng cho hào cựu dân tránh dự biết.

2) *Sổ cái trương tự giữ, ngả hương không cử.*

3) *Đình miếu làm làng hư sập.*

4) *Các chủ có nợ làng thông đồng với lý trưởng xóa bỏ nợ làng không chịu trả.*

5) *Sổ quốc trái lý giữ lấy không cho hào cựu dân trăng biết tới.*

6) *Ruộng công điền, ruộng hương điền phân cấp cho mướn bất minh».*

Lý trưởng nhũng lạm như thế thì dân làng bị thiệt thòi thế nào, không nói cũng rõ. Mong quan trên cứu xét cho

L. Th.

Tạp Kiều «Phòng tích»

Thúc-Sinh bị phòng tích

Thúc-Sinh quen thói bốc trời,
Chưa tan cuộc rượu, vội bày trò chơi.
Trăm nghìn đổ một trận cười,
Đèo ngay cái bệnh đầy hơi vào mình
Thuốc CHIM vừa uống khỏi liền,
Bấy hào một gói rẻ tiền mà hay.
May sao may khéo là may.
Phòng-tích thần dược từ nay xin dùng.

Cuộc nội loạn...

(Tiếp theo trang 1)

rằng quân đội ấy tuy thiếu binh khí nhưng cũng vẫn đủ sức chống cự với loạn quân mà không chịu kém sút chút nào hết.

Hỏi về các dân dự định của Chánh phủ nếu được thắng trận, ông trả lời rằng Cộng hòa dân quốc Tây ban nha, sau cuộc nội chiến cũng y như trước cuộc nội chiến chớ không thay đổi gì cả: Catalogne và các xứ Basque sẽ được rộng quyền tự trị hơn. Maroc thì cũng cứ thuộc dưới quyền Tây ban nha, nhưng sẽ cậy sức các nước, thứ nhất là Pháp và Anh, mà khoách trương về mặt kinh tế, chỉ một mặt kinh tế mà thôi.

QUÂN LÍNH Ý Ở TÂY BAN NHA

Madrid, 11 3 — Các quan giới ở Madrid tuyên bố rằng hiện nay có bốn đội quân Ý ở Tây ban nha do đại tướng Coppi chỉ huy. Đại tướng Miaja tuyên bố với báo giới rằng quân lính ấy đã tập luyện và có dự vào các trận chiến tranh ở A.

Madrid, 11-3. — Các lính Ý bị bắt cầm tù là vì họ bị sập vào bẫy của lính phản phát xít. Lính này gọi họ bằng tiếng Ý, tỏ ra rằng đảng phe đánh giúp loạn quân. Họ bị bắt ở phía tả làng Brihuega.

MỘT CHIẾC TÀU PHẦN-LAN BỊ TRIỆT

Helsingki, 11-3 — Có tin rằng một chiếc tàu buôn của Phần lan, tên là Martti Regner, bị một chiếc tàu chiến của loạn quân triệt hôm thứ năm tại Gibraltar và buộc phải đi đến Ceutar. Chiếc tàu ấy chở đậu phụng.

LẠI MỘT CHIẾC TÀU ANH BỊ TRIỆT NỮA

Londres, 11-3 — Hôm chúa nhật chiếc tàu *Springwear* của Anh chở lúa tơi đến một cửa biển của quân cộng sản, bị tàu của loạn quân triệt đem trở lại Gibraltar

GRATIS 1937 PRIX COURANT ... Maison A. MAURY, fondée en 1860 PARIS—6, Boulevard Montmartre, PARIS (9e)

Máy hát

DOUGLUS – VICTROLA

Dĩa hát VICTOR, là những hiệu danh tiếng nhất

Có trên 25 kiểu máy cực tối tân, giá thực hạ.

Có đủ hiệu dĩa hát Nam, Trung, Bắc, Tây, Tàu, Nhật-bản, Lào, Cao-miên, quí-ngài mua máy hát, hoặc dĩa hát, gởi Contre-Remboursement, khỏi chịu cước phí.

LE-VAN-TAI
Agent exclusif des Disques et Phonos
82, Rue Georges Guynemer
SAIGON

Bệnh Quỷ Thuốc Tiên

Xin các bạn mắc bệnh Lậu, hay Tim La mà các bạn đã uống đủ các thứ thuốc trong Nam ngoài Bắc mà bệnh vẫn không khỏi và rất hết nọc thì xin uống ngay thuốc HOANG-VĂN ẤP, 47, Ninh Xá BẮC-NINH (Tonkin) thì bệnh nặng hay nhập cốt nặng thế nào cũng phải mau khỏi và rất hết nọc độc, người không mệt, không hại sinh dục. Thuốc Lậu 1$60, Tim-La 2$00, khi mua gửi ít tiền trước, còn lĩnh hóa giao ngân. Chớ bản hiệu không bắt chước như mọi người nói như thần, như thánh, vẽ hình vẽ ảnh người có bệnh tin uống tiền mất bệnh còn, chứ thuốc của bản hiệu hễ dùng thì thế nào cũng mau khỏi và rất hết nọc độc, hễ có bệnh xin cứ tin dùng qua khảo rõ thuốc bản hiệu như thế nào.

Có bán LÊ NAM HƯNG Phan-thiết - QUANG LỢI Chợ-Gòm Phù-Mỹ

NHÂN-TẠO-HUYẾT
BỔ-HUYẾT—SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sát, lở, ghẻ — Già sẽ yếu trẻ ít ăn, mạnh sao — Đàn bà có mang đáng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỡ da, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHÚ Ý

CỐ-TINH BỔ-THẬN
THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sa phải: đau lưng, mỏi gối, mỏi hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị vân vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn

Mỗi ve 1$00 Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Thái-tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai»

Trích định đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«.... Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất quí như SÂM một ong v. v... trị chứng đau thận di-tinh»,

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

PHÓNG-SỰ

Tôi làm ét Ô-tô

của Thanh-Sơn

(Tiếp theo số 1831)

Ông chủ lắc lư cái đầu, nhìn tôi một lần nữa như hài lòng lắm.

— Có phải thế thì tốt lắm. Thôi, sáng mai, anh lại đây mà bắt đầu làm việc đi, hôm nay là...

Ông ngước mắt lên nhìn quyển lịch trên tường, rồi nói tiếp.

— Hôm nay là mười bốn rồi. Ừ mai, thì rằm. Tiền công tháng này sẽ ăn một nửa. À, mà làm với tôi mỗi tháng bao nhiêu đó chắc thằng Năm cũng đã nói với rồi. Năm, bảo anh ấy, cứ theo lệ những người mới vào làm ấy mà....

Ra về, tôi cố gạn hỏi bạn tôi tại sao lại đặt chuyện là tôi làm ở Thanh ra nói thế. Năm chỉ cười xòa, rồi nói một câu mà tôi đoán là nói dối.

— Thì nói thế cho nó oai, kẻo lão chủ lại trề môi với nhăn mỏ...

Bí mật lắm. Cần gì mà bạn tôi lại phải bịa chuyện ra nói thế. Năm quá tử tế với tôi mà cố nói dối để cho tôi được việc làm chăng? Rồi ta sẽ biết.

Công việc vỡ lòng của tôi

Bây giờ sáng hôm sau, tôi đã đi làm.

Tôi ngất ngưởng vào phòng khách để trình diện với ông chủ. Ông chủ cũng vẫn bận công việc như tối hôm qua: làm phép cộng, phép trừ và phép nhân trên một quyển sổ to ở bàn giấy.

Tôi chào. Ông chủ nhìn tôi rồi nói một hơi bằng cái dọng của một ônh tri phủ hiểu thị cho dân quê.

— Anh ét mới đã tới đó à? Anh có quen với thằng Năm hẳn? Ừ, lo lấy mà làm ăn, thời buổi này, kinh tế này, kiếm cho được một việc làm thật khó lắm. Thôi, cởi áo dài đi rồi sang bên ga-ra đã có thằng Năm bên ấy nó chỉ vẽ cho. Anh mới vào làm, cái gì không biết cứ hỏi nó. À, tên anh là gì, để tôi vào sổ?

— Bẩm, con tên Nguyễn-đình-Gianh — mấy tuổi.—

— Quán ở đâu?

— Thôi được rồi.

Tôi theo tay ông chủ chỉ, qua một cái cửa hẹp rồi bước sang một gian bên: chỗ chứa xe. Gian nhà ấy cũng khá rộng, nhưng mái và tường đã cũ kỹ lắm. Tường thì màu trắng đã đổi qua màu vàng, đầy những vết sơn, dầu, mỡ. Có chỗ, chừng mấy ông bạn đồng nghiệp của tôi «ngứa tay» nên có vẽ những hình nhân và viết những hàng chữ ngòng ngoèo. Nếu đọc to lên thì không được nhã chút nào, vì tục lắm.

Mới bước vào, tôi nghe đã nhức óc về những tiếng búa bổ vào sắt. Một chiếc xe nằm ở đấy, xung quanh, thằng Năm và hai đứa nữa đương làm.

Thấy tôi, Năm hỏi:

— Quan huynh đã tới đó à? Đi cởi áo dài đi rồi lại đây ta làm, quan huynh.

— Sao xe này hôm nay lại ở nhà không chạy?

— Chiếc này cương ngạnh lắm. Nó chạy được ít ngày rồi nó lại nằm ỳ ra. Cho nó uống thuốc thì nó lại cứ chạy như thường. Nhưng lúc cao hứng lên thì nó lại nằm ỳ ra. Vì thế, nên hôm nay ông chủ nhất định cho nó ở nhà để «trị» nó.

Thằng Năm cho câu khôi hài của nó hay ho lắm, nên nói xong nó đơ cái miệng ra mà cười.

Tôi đã cởi xong cái áo dài. Tôi đương lúng túng vì cái quần. Trước khi đi làm, tôi đã có ý mặc chiếc quần cháo lòng, thế mà lúc bây giờ đem so sánh với «y phục» ba bạn tôi, thì nó còn trắng lắm. Ba cái quần của bọn kia, tôi trông mà phát tởm, giá người không can đảm một chút thì đã mửa rồi chứ chẳng phải chơi! Quần trắng mà dầu mỡ đã làm ra quần thâm, trông nhấp nha nhấp nhánh. Buồn cười nhất là mấy chiếc mũ: cái nào cũng sứt nuốm và đứt quai. Khi mới mua đến lúc hỏng có lẽ không được lấy một lớp phấn.

— Anh có mang quần đùi không? Năm hỏi tôi.

— Không.

— Thế thì «liều mạng» bỏ đồ ấy đi, chứ không tránh bẩn được.

Thằng Năm đưa cho tôi một cái dao cùn, bảo cạo lớp sơn cũ ngoài xe đi, rồi lấy «bốt» (brosse) mà đánh cho sạch. Nó lại bảo tôi cứ trông thằng Tam (một thằng ét cũng đương cạo sơn) mà bắt chước.

Hai đứa chúng tôi cạo soang soảng, nghe đến ê cả răng. Thằng Tam ước chừng mười lăm, mười sáu tuổi, bộ dạng trông ngờ nghệch lắm. Nó cũng mới vào làm nên công việc còn vụng về chẳng khác gì tôi.

Thằng Năm và thằng Ngữ — một thằng ét — thì trải chiếu vào dưới xe, rồi mỗi đứa một cái kềm, hay cái búa, chúng nó nằm ngửa ra, chun vào gầm xe mà đập, mà vặn dưới ấy.

Đoạn đời dĩ vãng của thằng Tam

Trời nắng lắm. Tuy ở trong nhà, mình mẩy chúng tôi nhễ nhại những mồ hôi. Thằng Năm và thằng Ngữ chun dưới gầm xe ra, mặt đứa nào cũng lấm be bết những dầu, mỡ. Thế mà chúng nó chẳng rửa ráy gì, bảo chúng tôi hễ ông chủ có ra hỏi thì nói là đương đem cái «la dăng» lại đầu phố thợ rèn để sửa, rồi cặp nhau đi mua bắp nướng vừa đi vừa ăn vừa nói chuyện huyên thiên.

Nhân lúc vắng, tôi muốn khảo chuyện với thằng Tam.

— Này, đằng ấy cũng mới vô làm phải không?

— Vâng, mới được hai tuần nay.

— Đằng ấy quê ở đâu, chừng như ở nhà quê ra phải không? trông mặt mũi sáng sủa thế sao lại đi làm ét? Trước làm nghề gì rồi?

Thằng Tam phải bụi ở vạt áo, rồi một chập lâu, nó mới trả lời:

(Còn nữa)

Lời bố cáo

Ông Y-sĩ TRƯƠNG-ĐÌNH-NGÔ ở Quinhon có lời bố cáo cùng các thân chủ xa gần, lâu nay có lòng tín cậy đến ông, hay rằng: từ 1er Février 1937 ông không cai quảng bệnh viện của ông tại Quinhon nữa, vì ông cần phải nghỉ trong ít lâu đặng sang Pháp khảo cứu về y khoa. Hiện nay bệnh viện đã giao cho em ông là Bác-sĩ TRƯƠNG-GIA-THỌ tốt nghiệp khoa vệ sinh và vi-trùng; cựu bác-sĩ đại y viện thành Lyon; trị đủ các chứng bệnh; chuyên môn: lỗ tai, lỗ mũi, cuống họng.

Vậy từ nay, các thân chủ có đau gì cần hỏi, xin do địa chỉ dưới đây:

Docteur TRƯƠNG-GIA-THỌ
Cabinet de consultation et Clinique Médicale
N° 15, 17, 19, 21 Rue Jules Ferry
QUINHON

Tin làng báo

Tờ «BẮC-HÀ» ở Hanoi nghỉ mấy lâu, nay đã tục bản. Số ra ngày 11 Mars là số đặc biệt, bán 5 xu.

Bản báo có lời giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

SỰ BÍ MẬT CỦA SỨC KHỎE..

Biết bao nhiêu bệnh sinh ra chỉ vì máu không được trong sạch hay không đủ chất bổ.

Máu xấu có rất nhiều chất độc, chạy qua khắp cả thân thể, tới đâu làm cho đau đấy, khó tiêu, đau đớn mình mẩy gân cốt, đau lưng thận, đau bóng quang, đau dạ giầy, đau tử cung đờn bà, bệnh đau ngoài da.

Máu không đủ chất bổ, làm cho người yếu đi, thân thể không có đủ sức khỏe để giữ cho vì trùng khỏi mỗi ngày một nhiều thêm ra, sinh ra bao nhiêu bệnh tật.

Máu thật trong sạch và có rất nhiều chất bổ, đó là sự cần nhất để làm cho ta được khỏe mạnh. Phiền nỗi ngày nay ở trên đời lắm sự vui chơi, vì vậy mà hay nhọc mệt, thiếu máu, mà trong máu lại lắm chất độc. Chữa theo cách tự nhiên của tạo hóa, làm cho máu lại tươi tốt và bổ như trước. Không cần gì phải thuốc chế khó khăn cả.

Tạo Hóa đã sinh ra đủ cho nhân loại dùng đủ các thuốc hay, để làm bổ máu sẵn; hoặc vài thứ cỏ, hoặc vài thứ cây nhỏ, các thứ cây cỏ tốt nhất phần nhiều hay mọc ở khe các núi cao Alpes. Các thầy tu ở nhà dòng Chartreuse de Durbon ở xứ Dauphiné đã học kỹ các chất bổ ở cây cỏ đó, chế ra một thứ thuốc uống rất có tiếng kêu là thuốc nước sắc là cây hiệu Chartreux de Durbon, thuốc chế bằng các chất bổ tự nhiên, kiến hiệu một cách lạ lùng. Hàng nghìn người khỏi bệnh, đủ biết là thuốc tốt.

Nếu các ngài thấy sự gì bất thường, thấy trong người nhọc mệt, nhất là vào lúc đổi mùa, xin dùng ngay thuốc Tisane des Chartreux de Durbon, chả bao lâu sẽ thấy máu tươi tốt chạy trong mạch làm thân thể mặt mũi nở nang sáng sủa, người được khỏe mạnh hơn nhiều.

TISANE des CHARTREUX de DURBON

Thuốc uống • Thuốc bôi • Thuốc viên
Các hiệu bào chế.
Hải có thuốc và sách dùng:
Laboratoires J. BERTHIER à Grenoble

Thi-văn với thời-đại

Khi có tật bịnh, chỉ nên dùng thuốc của nhà thuốc ***ĐẠI-QUANG,*** tốn tiền ít mà bịnh lại mau khỏi

THỐI NHIỆT TÁN ĐẠI-QUANG

hay trừ được bịnh sốt nóng, cảm mạo sương gió, nhức đầu, bần thần, bịnh sốt rét, đau tức v. v. cam đoan rất hiệu nghiệm, uống trong 5, 10 phút khỏi bịnh, trăm không sai một.

Mỗi gói giá 0$10

Khắp các tỉnh, các phủ, huyện, các chợ, khắp xứ Đông-pháp đều có đại-lý.

CAM TÍCH TÁN ĐẠI-QUANG

Trẻ nhỏ mắc các bịnh cam, biếng ăn biếng chơi, ăn không tiêu, nước da xanh vàng bụng ỏng, hay đi tướt, hoặc xông ra bọt, bụng có dun, đều là chứng cam tích, uống thuốc này ít bữa sẽ khỏi hết, lại trở nên béo tốt tươi tỉnh, mạnh khỏe, vui chơi, vô tật bịnh.

Mỗi gói giá 0$10

ĐẠI - QUANG DƯỢC - PHÒNG

HANOI, 29, PHỐ HÀNG NGANG, Téléphone 805
CHOLON, 27, Boulevard TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG, Téléphone 30055

https://tieulun.hopto.org

Dắt Độc-giả đi Saigon viếng nhà thuốc Ông-Tiên cho biết nghề bào chế thuốc Annam ta tinh-tấn đến bực nào ?

Của LÊ-CÔNG-HOẠT

(Trích đăng theo số đặc biệt mùa xuân báo Điện-Tín Saigon ra ngày 5-2-37)

Thường nghe nói nhà thuốc Ông-tiên là một nhà thuốc của người Annam lớn hơn hết ở Nam kỳ, bào chế đủ Cao, đơn, hoàn, tán, trị đủ bịnh, dưới quyền chứng nhận của chánh phủ Pháp và được đức Đại-Nam Hoàng đế ân tứ cấp bằng tưởng và Ngân tiền nhứt hạng, do hai vị Y-khoa-học-sĩ : Tống-văn-Viết và Nguyễn-ngọc-Châu sáng lập, nay đã lại cho một bạn thanh niên là ông Nguyễn - hoàng - Hoanh đứng chủ-trương cuộc buôn bán hết sức phát đạt, thạnh hành và được đồng bào quốc dân khắp xứ Đông-dương tín dụng, thì mình cũng nên đến đó cho biết.

Phía trong phòng tiếp khách và cho bán lẻ

Vừa qua khỏi Cầu Kiệu, gần chợ Xã tài (rue Paul Blanchy prolongée Saigon) chúng tôi thấy một tấm bảng to tướng đề chữ « Nhà thuốc Ông-Tiên » nằm dài trên sáu căn nhà rộng lớn đồ sộ nghiêm trang, khiến cho chúng tôi bắt phải nói thầm trong bụng rằng cuộc thương mãi của người Annam mình ngày nay khuếch trương được lớn lao tới bực nầy vậy.

Vừa vô cửa, thì có người ra tiếp rước rất tử tế, lập tức tôi cho biết rằng muốn đi kiếm thăm ông chủ, người ấy mời tôi ngồi đợi một chút; chúng tôi thấy kẻ đến coi mạch, người đến mua thuốc, vô ra không ngớt.

5 phút... 10 phút... 15 phút... 20 phút rồi đến nửa giờ chúng tôi cũng chưa vô được, vì bị mấy ông bạn đồng nghiệp và mấy anh em khác đang đến thăm ông, vừa mới ngộ nạn xe hơi ở Dalat mà thiên hạ đồn ông bịnh nặng gần chết làm ngồi đợi thở không ra hơi.

Hơn nửa giờ sau, mấy anh em ấy mới về. Tiếng chuông kêu reo reo, người tiếp rước tôi khi nãy mời tôi vô phòng ông chủ.

Vừa bước vô, ông Hoanh là một đấng thanh niên trẻ tuổi, Tây học rất rộng mà Nho học cũng khá, đứng quản lý cai quản nhà thuốc ấy, đã lâu lắm tận tụy hy sinh với nghề nghiệp mà làm cho hiệu thuốc nầy đến nay tiếng tăm lừng lẫy từ Nam chí Bắc.

Ông nhích miệng cười có vẻ nghiêm trang tề chỉnh, mời chúng tôi ngồi rồi hỏi đến có chuyện chi ?

Lẹ miệng chúng tôi thưa, trước đến thăm ông bị nạn xe hơi, sau ngỏ ý muốn biết sự làm ăn và cách cải trong nghề nghiệp, cách thức bào chế thuốc của ông thế nào ?

Vui vẻ tươi cười, ông Hoanh mời chúng tôi xơi thuốc, rồi ông sẵn lòng cắt nghĩa rành rẽ và sẽ dẫn chúng tôi đi quan sát cùng trong nhà thuốc, còn nạn xe chỉ sơ sài vậy thôi, mà bữa nay đã hết rồi.

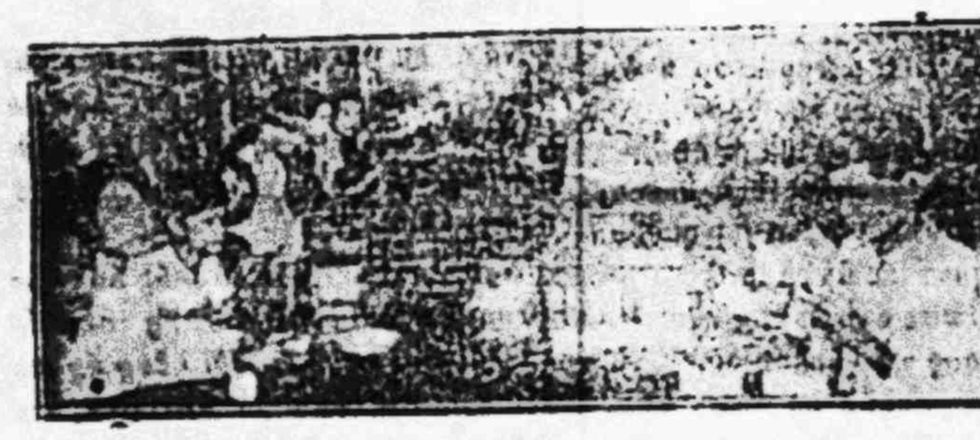

Chỗ dán nhản và bao hộp các thứ thuốc

Thôi, anh em mình hãy đi...

...Đây là chỗ bán lẻ và phòng tiếp khách, ông Hoanh vừa nói vừa chỉ. Chúng tôi thấy cách sắp đặt, kệ, tủ, chưng bày các thứ thuốc không khác gì một hiệu thuốc tây lớn ở đây vậy. Nơi đó có salon, đèn điện, quạt máy, cân máy, thiết tưởng ở Đông-dương nầy chưa có một hiệu thuốc Annam nào mà được hoàn toàn như vậy. Kế qua phòng bút toán (Comptabilité) rất rộng rãi, có một người Annam đậu Tây đứng chủ trương với 6, 7 thầy thơ ký đánh máy phụ giúp, lo xem xét sổ sách mấy trăm nhà đại-lý và chi cuộc các nơi; chúng tôi thấy việc làm không ngớt tay, kế qua phòng thơ ký do một du học sanh ở Pháp về chủ trương, với rất nhiều thơ ký đang coi những thơ từ đi lại ở các nơi rất bặt thiệp.

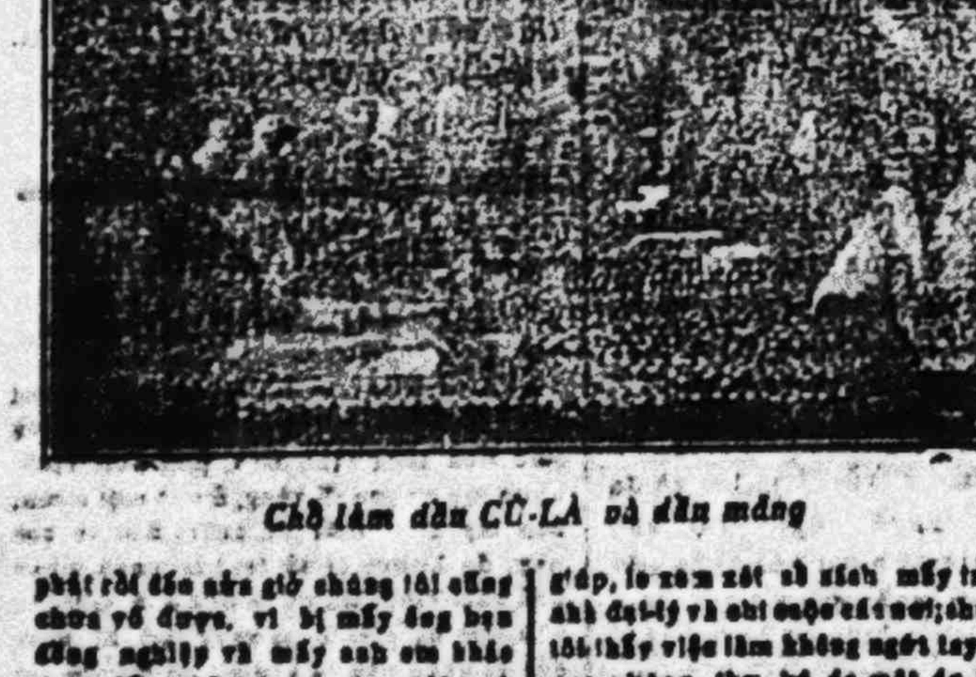

Chỗ làm dầu CÙ-LÀ và dầu măng

Hết phòng thơ ký tới phòng quảng cáo, phòng nầy chiếm luôn một căn nhà do một người chuyên môn tốt nghiệp trường Mỹ thuật chủ trương và rất nhiều anh em thầy thợ phụ giúp để lo vẽ các thứ quảng cáo như trong hát bóng hát bộ, hát cải lương, in sách, báo chí có ba kỳ và một équipe thợ mộc, thợ thiết, thợ vẽ để lo làm bảng cắm đường, tàu thủy, bản hiệu lớn nhỏ cho các đại lý khắp Đông-dương.

Sang qua căn nhà khác là kho trữ thuốc, để chứa những thuốc đã làm rồi, đâu đó có ngăn nắp thứ tự, do một người gardien bengali và một thầy thông Annam cai quản. Tiếp theo kho trữ thuốc đến sở gởi thuốc đi các nơi, chỗ nầy nhơn công thầy thợ làm rất đông, lớp lo đóng thùng, lớp lo sắp thuốc vô thùng, lớp lo dán nhãn, dưới quyền chỉ huy của hai người thầy thông Annam. Sau khi niêm phong kỹ lưỡng, kiểm điểm rất kỹ càng mới cho đem ra xe hơi, chở xuống bến tàu, xe hơi, xe lửa, hay là đến nhà thơ. Việc làm rất cẩn thận, không khi nào bể, lạc hay là mất.

Hơn hai tiếng đồng hồ mà chúng tôi đi quan sát chưa giáp vòng nhà thuốc, sáng trí, ông Hoanh thấy chúng tôi có hơi mệt mỏi lại phòng giấy của ông khi nãy ; kêu bồi đem la-ve uống giải lao rồi sẽ đi coi tiếp.

Thấy vui vẻ, và tử tế, vừa uống la ve, chúng tôi vừa hỏi ông Hoanh công chuyện làm đồ sộ lớn lao như thế nầy mà một mình ông coi sao xiết ?...

Coi vậy chớ có sao đâu, mỗi sở mỗi nơi đều có người đứng đầu, tin cậy chủ trương, sau mỗi buổi chiều những công chuyện gì của họ làm đều phải đem cho tôi xem xét lại hết. Tóm tắt là mình đứng quản lý cho một hiệu nào cần phải biết và hiểu rõ những công chuyện nào của người giúp việc mình đã làm hay là sẽ làm.

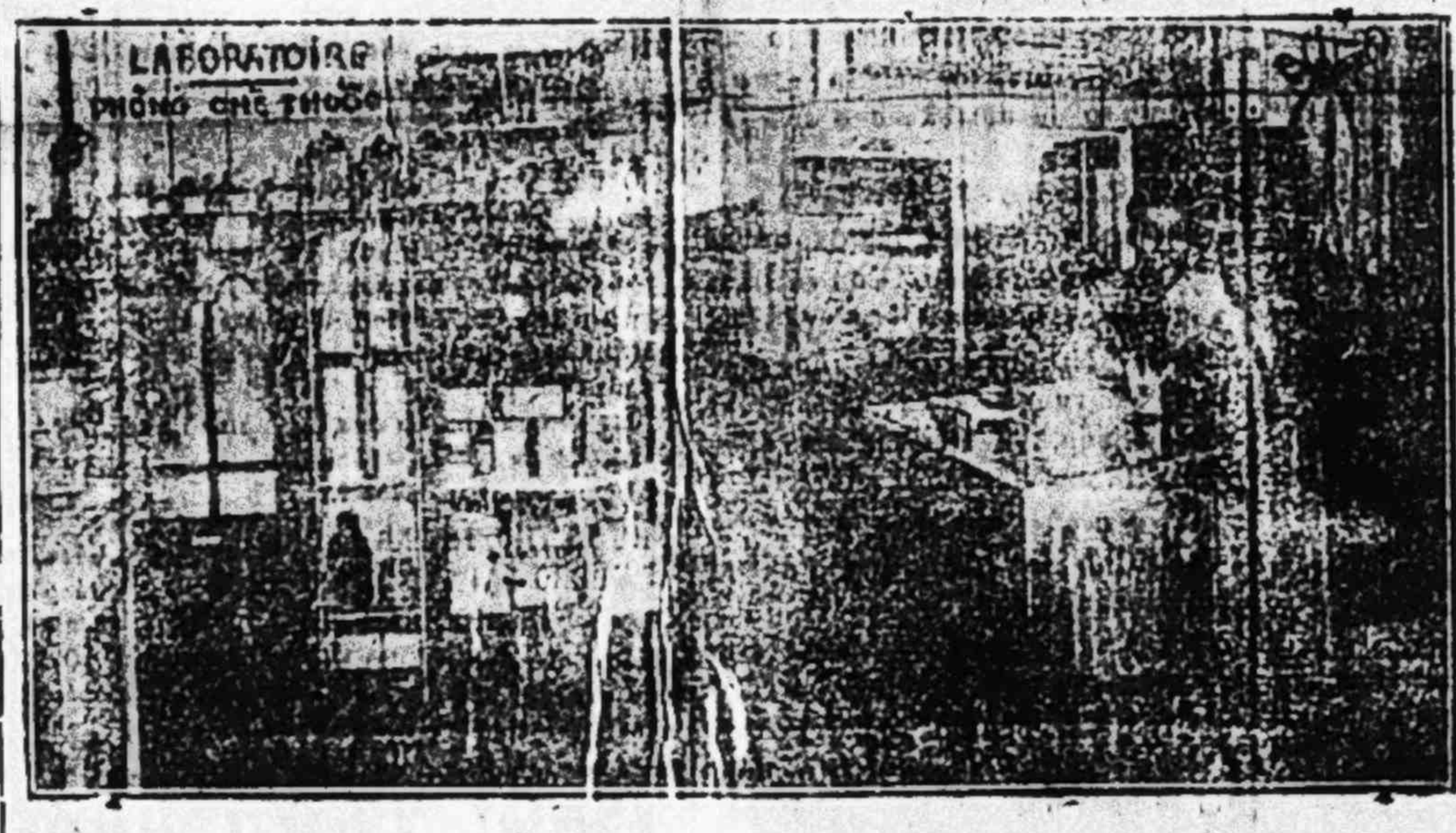

Phòng bào chế

Vừa dứt lời, cạn hết ly la-ve, chúng tôi liền mời ông Hoanh đi xem tiếp.

Quanh co lên lộn một hồi trong nhà thuốc đến một căn phòng hết sức rộng lớn.

Đây là phòng bào chế, ông Hoanh nói, vừa dứt lời, chúng tôi ngó chung quanh căn phòng ấy, bắt chúng tôi phải tưởng tượng mà nói rằng : đây là Y-viện hay là phòng bào chế nào của người Âu-Mỹ, chớ không có nghề bào chế thuốc Annam mà ông Hoanh đã sanh sắt đồng đủ khí cụ máy móc theo khoa học tối tân như vậy. Trong đó có một cái lò riêng để dùng hấp, đốt, tẩm, nướng, sao, dầm, tẩm, chưng, nấu, các phẩm được lấy nguyên chất rất tinh khiết. Đâu đó sắp đặt có thứ tự lớp lang, có bàn máy riêng tán thuốc ra bột và làm ra viên, thuốc khi đổ vô ve thủy tinh đều đem vào lò hấp thử vi trùng, bởi thế các thứ thuốc để bao lâu cũng không hư mốc.

Hết phòng bào chế, ông Hoanh dẫn chúng tôi sang qua kho trữ thuốc sang phòng thí nghiệm, chỗ phơi thuốc, cần dùng máy móc riêng theo điện nhà nghề. Đoạn, sang qua chỗ nhơn công dán nhãn, vô bao, hộp, các thứ thuốc, nơi đây hai căn nhà rộng lớn, chia ra làm 2 équipe ; một équipe lo làm các thứ thuốc, một équipe lo làm dầu Măng và dầu Chià. Nơi đây nhơn công thầy thợ làm rất đông đảo, cách sắp đặt đúng theo vệ sinh.

Sự cải đổi canh tân bấy hổ của hiệu Ông-Tiên hiện giờ theo chỗ quan sát của chúng tôi, không dám so sánh với các Y viện lớn ở các nước Âu-Mỹ, chớ ở Á-Đông mình chẳng những là phương diện nào chúng tôi dám tự tin là hoàn toàn.

Xem giáp vòng trở lại chỗ cũ, thấy ông Hoanh vui vẻ ân cần tiếp rước chúng tôi rất tử tế, nên chúng tôi không ngần ngại gì mà không hỏi ông hết cho biết.

Thưa ông, cách bày bố sắp đặt bào chế thuốc của ông lớn lao tốn kém như thế mà tại sao có một bọn người cho rằng thuốc Bắc bào chế sẵn ra cao, đơn, hoàn, tán trị không lành bịnh ? Rồi ông mới làm sao cho đã sở huội.

Vừa nghe hỏi, ông Hoanh cười lạt, có vẻ khinh bỉ mà trả lời rằng: hơi nào ông hề, chuyện làm ăn bao giờ cũng có cạnh tranh, chánh đáng thì ít mà bất chánh thì nhiều, thấy nhà thuốc Annam chánh thức, như : Võ văn-Vân, Dầu Rồng, Đồng-thái-Liêng và của chúng tôi v. v. mỗi ngày mỗi phát đạt thạnh hành, họ đâm ra ganh ghét, ngoài sự cổ động ngấm ngầm, chạy mướn thầy lục đâu nầy, quơ tạm tài liệu đâu kia, hoặc trên mặt báo hoặc nơi sách, lại còn viết những bài trường thiên đại luận ngụ ngôn dè cái trích, sốt giết chết thuốc Annam bào chế sẵn, cho rằng trị không lành bịnh ! !

Ông thử nghĩ nếu thuốc của chúng tôi bào chế không rẻ tiền, không hạp phong thổ, không tinh khiết, không trị lành bịnh, thì tự nó giết chết lấy nó lâu rồi có đâu còn đến ngày hôm nay được đại đa số đồng bào quốc dân làm bịnh đều dùng nó mà được lành, vì thế mà thuốc của chúng tôi bán chạy như nước, công cuộc làm ăn của chúng tôi được đứng vững vàng trong lúc khó khăn nầy.

Thế thì thuốc Annam bào chế sẵn công hiệu lắm chớ ?

Còn riêng phần các thứ thuốc của chúng tôi vẫn cứ tin cậy vào sự công tâm của đồng bào, của quốc dân, sau khi dùng rồi giới thiệu cho người khác tự phân đoán lựa chọn mà dùng.

Chớ ở thời đại nầy, nghĩ coi kiếm được đồng tiền là chảy máu con mắt, nên có ai dại gì bỏ tiền ra mua một thứ thuốc không công hiệu bao giờ sao ?

Nên theo ý tôi, xin lỗi ông, không phải tôi binh vị nghề nghiệp của tôi, mà tôi giám quả quyết rằng thuốc annam bào chế rất công hiệu, nhưng mà trước đây ít người tin dùng, nói cho đúng lại còn khinh bỉ là khác nữa. Ông thử xét vì sao phải thuốc annam chẳng công hiệu đâu, đó là tại phần nữ ấu thầy thuốc và bào chế thuốc ta ít học, cách bào chế không lão luyện và tinh vi. Nói thế thành ra lỗi xoi bói bạn đồng nghiệp của tôi, chớ sự thật, người có chơn tài có học lựa đúng đắn thì ít mà bỏ lẩn buôn xe đành lợi thì nhiều, bào chế thì không có khí cụ tối tân, thuốc thang thì lổ ở cũng bốc càng, như thế bảo sao nghề thuốc Annam không bị một lúc mai một.

Vì vậy mà mấy năm trời chúng tôi có ý chinh đốn nghề bào chế thuốc lại cho hoàn toàn phát đạt để chen chơn lần bước với người, sau phổ thông cùng khắp thành thị thôn quê những món thuốc kinh nghiệm được giúp ích cho người bịnh nghèo khổ, được kết quả mỹ mãn.

Thế thì tự mấy năm nay sự khinh bỉ không tin dùng thuốc annam một số đông người đã bị nhà thuốc chúng tôi làm cho họ hết sức tin dùng rồi vậy.

Phì một hơi thuốc, chúng tôi hỏi tiếp thưa ông, nếu chúng tôi hỏi câu nầy ra nữa, chắc bắt ông phải nghĩ ngợi và phiền phức lắm, nhưng vì... vì bổn phận xin ông cảm phiền. Cặp con mắt sáng suốt, đầy đủ tinh thần, ông Hoanh ngó chúng tôi mà nói rằng :

Thì ông cứ hỏi, tôi sẵn lòng trả lời mà.

Thưa ông, có một số đông người cho rằng thuốc ông bán chạy là nhờ quảng cáo ông hay ?

Không cần nghĩ ngợi, ông Hoanh vui vẻ cho chúng tôi biết đó là sự sai lầm của họ không thông thạo trong nghề thương mại, thấy chúng tôi cổ động làm quảng cáo nhiều mà nói thế, chớ một món hàng tốt, một món thuốc hay cần phải làm quảng cáo cho hưng, phải cổ động cho giỏi, người ta mới biết mà dùng, nhưng trái lại, món hàng không tốt, món thuốc không hay, dầu cho làm quảng cáo vang trời động đất đi nữa cũng không ăn nhập vào đâu, vì người dùng làm một lần rồi thì sau nầy món thuốc ấy dầu có đem dâng không đi nữa, cũng chẳng ma nào dám thừa nhận. Ông nên nhớ rằng bất cứ là trong thương mãi nào sự làm quảng cáo cho món hàng của mình cố nhiên phải có, song bên trong nội dung của món hàng ấy phải tốt đẹp bền chắc mới mong cửa tiệm đứng vững phát đạt được lâu dài. Cái gương trước mắt là có nhiều hiệu thuốc mới mọc lên sớm mai quảng cáo tưng bừng, chiều lại đã lặn mất, há chẳng vì lẽ nói trên sao?

Còn nhà thuốc của chúng tôi nếu cho rằng bán chạy nhờ quảng cáo thì nó cũng đã chết lâu rồi, có đâu phát đạt kinh dinh đồ sộ đến ngày hôm nay, há chẳng phải nhờ thuốc hay mà bán chạy sao ?

Những lời nói của ông Hoanh trên đây, chúng tôi công nhận là đúng, nên hỏi tiếp ông.

Còn sự cạnh tranh trong nghề nghiệp ?

Phải, ông Hoanh nói, trong công nghệ nào trên thương trường cũng cần phải cạnh tranh mới mong phát đạt, nhưng chúng tôi bao giờ cũng thi hành một cách chân chính, nghĩa là vẫn lo tìm kiếm chỗ biến cách nào cho các thứ thuốc của chúng tôi được hay thêm mà rẻ tiền để giúp ích cho người nghèo khổ bịnh hoạn, chớ không hề dùng những thói cạnh tranh bất chánh của kẻ khác là đem thấy món thuốc nào của ai bán chạy thì liền bắt chước nhái theo; từ cách trị bịnh cho đến bao nhãn toa hộp đều giống như một để gạt gẫm người bịnh như thế là cạnh tranh giết người một cách ghê gớm, thật đáng khinh đáng bỉ, nếu ông chịu khó quan tâm xét kỹ sẽ thấy rõ những cách bèn mọi nầy... Lại một điều mà chúng tôi ghét nhứt hơn nữa là không hề vì một lẽ gì hay với sự cạnh tranh nào mà chúng tôi đi nói xiên thọc xéo bạn đồng nghiệp, dầu cho bạn ấy có đáng mười phần cho chúng tôi chỉ trích đi nữa.

Nghe những lời ông Hoanh nói một cách vui vẻ tự nhiên khiến cho

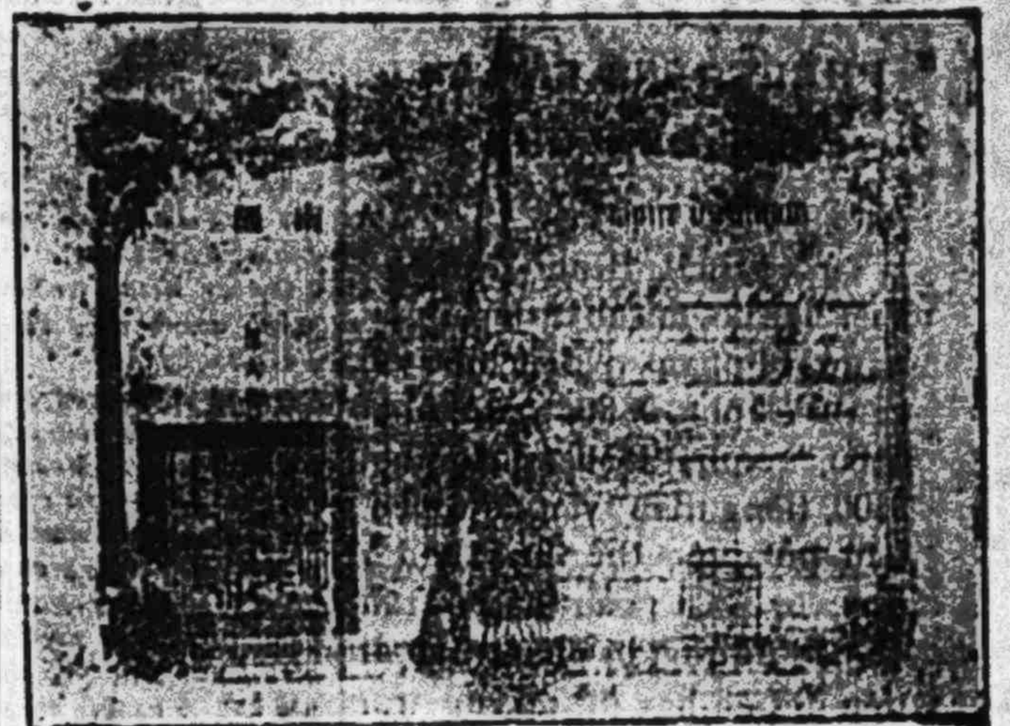

Ngân-tiền nhứt hạng của Đức Đại-Nam-Hoàng-Đế ân tứ năm 1935

chúng tôi phải khâm phục một vị thanh niên mà chẳng những là đủ tư cách đối với bạn đồng nghiệp mà lại lão luyện kinh nghiệm trong thương trường, nên chúng tôi hỏi tiếp.

Có lẽ ông làm sổ sách coi năm rồi thì phải.

— Phải.

— Ông thâu vô được bao nhiêu ?

— Một trăm mấy chục ngàn đồng

Phòng văn bút toán

— Thế thì ông khá lắm.

— Coi vậy chớ không khá là vì tôi sở hụi lớn, nhơn công thầy thợ đông

— Số thâu năm nay với năm ngoái của ông, số nào nhiều hơn ?

— Năm nay nhiều hơn gần bằng hai, nhưng mà không khá hơn năm ngoái là vì tình cờ đồ lên giá. Đây ông thử nghĩ một gói thuốc của chúng tôi giá nhứt định 0p,10, không thể nào bán lên nữa được, mà trái lại, chúng tôi phải trả tiền bao, toa, nhãn, nhơn công, và những vị thuốc đồ chở ra có bội nhiều gấp hai, vì vậy mà năm nay số thu vô nhiều hơn, nhưng không được khá hơn.

Cái có nầy chúng tôi cũng nhìn nhận lời nói của ông Hoanh là đúng với sự thật.

Thưa ông, các nơi trong xứ Đông dương chỗ nào ông bán chạy hơn hết?

— Nhứt Nam-kỳ, nhì Hanoi, ba Trung-kỳ, bốn Cao-miên, năm mới tới Lào.

— Trong đó món thuốc nào được đồng bào quốc dân hoan nghinh hơn hết ?

— Mấy thứ kia của chúng tôi cũng chạy lắm thường như mấy hiệu khác, chỉ có thuốc Phong-tình và Bạch-đái ở đâu cũng chạy mạnh mẽ hơn hết. Phong-tình là thuốc Sưu-Độc-Bá-Ứng Hoàn gồm trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bịnh phong tình, chẳng những làm hay là mau thuốc ấy cũng tống tới gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hại sanh dục, không hành bịnh nhơn. Bạch-đái, là thuốc Điều-kinh Bạch-đái trị bịnh Bạch-đái-hạ (huyết trắng) của đàn bà con gái tại khí huyết suy kém mà sanh ra. Số đi hai thứ nầy được chạy mạnh mẽ là nhờ chúng tôi chuyên môn và sở trường.

Ông Hoanh vừa dứt lời, chúng tôi dòm thấy khách ngoài đợi đông quá nên kiếu từ ra về, ông Hoanh lại hết sức niềm nở đưa chúng tôi ra khỏi cửa.

Người nhỏ tuổi như ông Hoanh mà đảm đương chăm nom một hiệu bào chế thuốc Annam được phát đạt đứng vững trong lúc khó khăn nầy thật cũng hiếm có. Vậy người có bịnh nên dùng thuốc ấy chắc khỏi còn than rằng thuốc Annam không công hiệu hay là tiêu mất tật còn nữa.

Phía ngoài phòng tiếp khách và chỗ bán lẻ, ban đêm tâm tối có chuyện gấp kêu cửa giờ nào cũng được do chuông máy hay là người hạch gardien

Vì quốc dân, vì xã hội, vì nòi giống, chúng tôi lấy công tâm điều tra quan sát kỹ mà viết bài nầy, chớ không vì một lẽ gì khác, mong độc giả biết cho.

L. C. H.

Imprimerie [illegible]

Le Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG